

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Công văn số 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. HCM về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 937/GDĐT-THCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Q6 về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục bậc THCS năm học 2022 - 2023;

Trường THCS Bình Tây xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng chống, ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. Thực hiện thành công Chỉ thị số: 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 với chủ đề năm học 2022 - 2023 là “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023

Tự trường và khai giảng	HK I	HK II	Ngày kết thúc năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp	Nghỉ Tết âm lịch.
- Tự trường 22/8/2022 - Khai giảng 05/9/2022	05/9/2022 - 14/01/2023 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)	16/01/2023 - 20/05/2023 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)	Ngày 22 đến 26/5/2023	- Xét TN THCS trước ngày 30/6/2023 - Hoàn thành TS lớp 6 năm học 23 - 24 trước 31/7/2023	18/01/23 - 26/01/23

2. Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong tuần

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, Trường THCS Bình Tây thực hiện khung chương trình năm học 2022 - 2023 như sau:

TT	Chương trình GDPT 2018						Chương trình GDPT theo QĐ 16				
	Môn	KHỐI 6			KHỐI 7		Môn	KHỐI 8		KHỐI 9	
		Số tiết/năm (35 tuần)	I	II	I	II		I	II	I	II
1	Ngữ văn	140	4	4	4	4	Ngữ văn	4	4	5	5
2	Toán	140	4	4	4	4	Toán	4	4	4	4
3	Ngoại ngữ 1	105	3	3	3	3	GDCD	1	1	1	1
4	GDCD	35	1	1	1	1	Vật lý	1	1	2	2
5	LS & ĐL	105	3	3	3	3	Hoá học	2	2	2	2
6	KHTN	140	4	4	4	4	Sinh học	2	2	2	2
7	Công nghệ	35	1	1	1	1	Lịch sử	2	1	1	2
8	Tin học	35	1	1	1	1	Địa lí	1	2	2	1
9	GD thể chất	70	2	2	2	2	Âm nhạc	1	1	0	1
10	Âm nhạc	35	1	1	1	1	Mĩ thuật	1	1	1	0
11	Mĩ thuật	35	1	1	1	1	Công nghệ	2	1	1	1
12	Ngoại ngữ 2	/	/	/	/	/	Thể dục	2	2	2	2
13	GDĐP	35	1	1	1	1	Ngoại ngữ	3	3	2	2
14	TNHN	105	1	1	1	1	Tự chọn	2	2	2	2
15	SHDC/SHCN		2	2	2	2	SHDC/SHCN	2	2	2	2
16							HĐ NGLL	0.5	0.5	0.5	0.5
Tổng			29	29	29	29	Tổng	30.5	29.5	29.5	29.5

2.1. Việc phân công giảng dạy các môn tích hợp lớp 6, 7:

- **Đối với môn Khoa học tự nhiên:** phân công cho một giáo viên thực hiện và hoàn thành trong từng học kì của năm học;

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- **Đối với môn Lịch sử và Địa lí:** phân công cho một giáo viên thực hiện và hoàn thành trong từng học kì của năm học.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

2.2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học đã được hiệu trưởng quyết định, các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học các môn học (theo khung Kế hoạch dạy học môn học) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (theo khung Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục). Đối với CTPT 2018 tiếp tục thực hiện theo CV 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020. Đối với CT 2006, thực hiện dạy học theo Hướng dẫn CV 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020.

Đối với việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tổ chuyên môn được giao chủ trì hoạt động nào xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức hoạt động đó, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu; nội dung, hình thức và chương trình tổ chức hoạt động; tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia; thời gian và địa điểm tổ chức; nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện.

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn và không đánh giá bài dạy trong sinh hoạt chuyên môn thường xuyên.

2.3. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy (giáo án)

Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học ở các khối lớp xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (theo khung Kế hoạch giáo dục của giáo viên tại Phụ lục); trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy để tổ chức dạy học (theo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục). Nếu cho phép học sinh sử dụng điện thoại di động hỗ trợ hoạt động học thì

phải thiết kế sao cho không yêu cầu tất cả học sinh phải có điện thoại và hướng dẫn những điều học sinh không được làm khi sử dụng điện thoại. Khi thực hiện hoạt động học, học sinh chỉ được sử dụng điện thoại di động như là một thiết bị hỗ trợ trong nội dung học tập cụ thể theo giới hạn thời gian cho phép và điều hành của giáo viên phù hợp với mục đích học tập của nội dung đó.

Trong các trường hợp cần thiết, việc đánh giá bài dạy được thực hiện theo các tiêu chí đánh giá Kế hoạch bài dạy và hoạt động dạy học đã được thực hiện (theo mẫu Phiếu đánh giá bài dạy tại Phụ lục V-CV 5512).

2.4. Nội dung giáo dục của địa phương lớp 6, 7:

Giáo viên được phân công dạy học chuyên đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chuyên đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung KTĐG bao gồm nội dung các chuyên đề đã dạy học đến thời điểm KTĐG.

2.5. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6, 7

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung KTĐG bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm KTĐG.

2.6. Tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế; luyện thi chứng chỉ KET

Năm học 2022 – 2023, trường tiếp tục tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 theo các mô hình dạy học 2 buổi/ngày, ngoại khóa, câu lạc bộ, dạy học tích hợp, dạy học tăng cường Tin học, dạy học trong chương trình nghề phổ thông đối với lớp 8 (nghề tự chọn) trên cơ sở đáp ứng nhu cầu, tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

Tổ chức luyện thi chứng chỉ tiếng Anh (KET) đối với học sinh khối 7.

Để đủ thời lượng dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế, KET...đảm bảo thời gian dạy học các môn học khác và các hoạt động giáo dục của nhà trường, có thể kết hợp giữa dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến. Tổ chuyên môn Tin học, Tiếng Anh xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể trong năm học, được hiệu trưởng duyệt và thông tin đầy đủ cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2.7. Việc tổ chức dạy học ứng phó linh hoạt với dịch bệnh

Đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, nhà trường, tổ bộ môn tổ chức hướng dẫn học sinh tự học trên trang Classroom, đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Các hoạt động giáo dục:

3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học:

3.1.1. Mục tiêu:

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo qui định (01 lần/ trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học, sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ). Nội dung họp cần đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn cần cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn (chia sẻ các đề kiểm tra của các đơn vị để cùng học tập, rút kinh nghiệm). Trong đó, có tìm hiểu nội dung chương trình mới theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học: dạy học dự án, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tế, dạy học theo chủ đề, ... Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh lớp 9.

- Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, cần căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT phổ biến từ năm học 2014 - 2015 hoặc sử dụng 12 tiêu chí đánh giá trong Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH.

✕ - Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Tránh các nội dung, phương thức sinh hoạt hình thức không đạt hiệu quả.

- Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

3.1.2. Chỉ tiêu:

- Phương pháp phát huy tính tích cực chủ động: mỗi tổ bộ môn đăng kí và thực hiện ít nhất 01 tiết dạy theo phương pháp “bàn tay nặn bột”, hoặc “Khăn trải bàn”, hoặc “Dạy học theo dự án” trong một năm học.

- Phương pháp dạy học theo tình huống, theo chủ đề: mỗi môn học trong nhà trường sẽ thực hiện 01 chủ đề dạy học.

- Phương pháp dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề: hướng ứng tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn của Sở GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Thống nhất sử dụng tài liệu bổ trợ cho môn Tiếng Anh ở các tiết buổi 2.

- Thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM:

+ *Xây dựng chủ đề Giáo dục STEM ở các môn thuộc lĩnh vực STEM:* (Toán - Khoa học - Công nghệ - Tin học), tổ chức xây dựng và thực hiện tối thiểu 02 đề tài GD STEM tại trường và tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.

+ *Hoạt động trải nghiệm STEM:* trong hoạt động trải nghiệm STEM, học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Qua đó, nhận biết được ý nghĩa của khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học đối với đời sống con người, nâng cao hứng thú học tập các môn học STEM. Trường triển khai giáo dục STEM thông qua hình thức câu lạc bộ. Tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực GD STEM ở cấp trường, Cụm chuyên môn Phòng GDĐT và ở cấp Sở GDĐT (cuộc thi HS giỏi THCS về thực nghiệm khoa học tự nhiên, kỳ thi Olympic Tháng 4 TP. HCM bộ môn STEM, cuộc thi WMO).

Áp dụng tinh thần mô hình giáo dục STEM trong tổ chức hoạt động dạy - học ở tất cả các môn. Nhằm mục tiêu hình thành và phát triển thói quen tư duy STEM cho học sinh, giáo viên tất cả các bộ môn trong nhà trường áp dụng phương pháp, quy trình dạy học Giáo dục STEM trong quá trình dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Các tổ bộ môn xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM cụ thể đảm bảo các tiêu chí của một chủ đề STEM, đáp ứng được qui trình kỹ thuật trong học tập ở bộ môn hoặc liên môn.

3.1.3. Biện pháp thực hiện:

- Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” dựa trên thực nghiệm và nghiên cứu cho phép giáo viên hiểu rõ hơn cách thức mà học sinh tiếp thu các kiến thức khoa học. Phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho thấy cách thức học tập của học sinh là tò mò tự nhiên, giúp các em có thể tiếp cận thế giới xung quanh mình qua việc tham gia các hoạt động nghiên cứu. Các hoạt động nghiên cứu cũng gợi ý cho học sinh tìm kiếm để rút ra các kiến thức cho riêng mình, qua sự tương tác với các học sinh khác cùng lớp để tìm phương án giải thích các hiện tượng.

- Áp dụng dạy học theo tình huống, theo chủ đề: việc dạy được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình học tập được tổ chức trong một môi trường tạo điều kiện cho học sinh

kiến tạo tri thức theo cá nhân và trong mối tương tác xã hội. Các chủ đề dạy học phức hợp thường liên quan đến nhiều môn hoặc lĩnh vực tri thức, gắn với thực tiễn.

- Áp dụng việc dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề. Học sinh được đặt trong một tình huống có vấn đề, thông qua việc giải quyết vấn đề, học sinh lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức. Dạy học giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh, có thể áp dụng trong nhiều hình thức dạy học với mức độ tự lực của học sinh. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh. Động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn của Sở GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông nhằm đảm bảo trang bị đủ 04 kỹ năng ngoại ngữ cho học sinh.

- Đổi mới về hình thức tổ chức dạy học: tổ chức dạy học theo hướng nghiên cứu bài học – theo đó học sinh sẽ thực hiện phương pháp tự nghiên cứu bài học theo nhóm, tự tìm hiểu nội dung bài, thảo luận, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề giáo viên đã đưa ra. Ngoài ra, trường chủ động triển khai thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM. Các giáo viên bộ môn có thể dự giờ.

- Dạy học trực tuyến qua trang lophoc.hcm.edu.vn; Classroom.

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Từ đó, hình thành nơi học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện dạy lịch sử địa phương cho các khối lớp, tổ chức một buổi tham quan một địa danh nổi tiếng của địa phương.

- Thực hiện tích hợp giáo dục quốc phòng và an ninh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học: mỗi giáo viên trong nhà trường sẽ thực hiện ít nhất 02 tiết dạy học giáo án kỹ thuật số trong năm học, khuyến khích giáo viên thực hiện các tiết hội giảng bằng giáo án kỹ thuật số hoặc sử dụng bảng tương tác.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; thi thí nghiệm

thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên mạng; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống. Tổ chức phân công giáo viên, nhân viên phụ trách, cụ thể:

TT	Họ và tên giáo viên	Phân công hướng dẫn	Ghi chú
1	Chung Tử Đông	Giải toán máy tính Casio	Toán
2	Phạm Huỳnh Phú	Phong trào TDTT	Thể dục
3	Lê Văn Xuân	Kỹ năng sống, trải nghiệm	TNHN
4	Lê Kim Long	Nét vẽ xanh	Mỹ thuật
5	Nguyễn Kim Ngân	Phong trào ca, múa, nhạc	Âm nhạc
6	Vũ Quang Bích	Nghiên cứu khoa học	KHTN
7	Cao Hoàng Bảo	IC3, Tin học văn phòng	Tin học
8	Trần Mỹ Thảo	CLB Tiếng Anh	Tiếng Anh
9	Trần Kim Tuyến	Văn hay chữ tốt...	Ngữ văn
10	Bùi Thị Kim Thạch	Phong trào Lịch Sử - Địa lý	Sử - Địa
11	Nguyễn Diệp Trung Bảo	Khéo tay kỹ thuật	Công nghệ
12	Kha Lê Phương	Kể chuyện theo sách...	Thư viện

4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư 26/TT-BGDĐT

4.1. Hình thức đánh giá

4.1.1. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập: đối với các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, HĐTN, GDĐP.

4.1.2. Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số: đối với các môn học còn lại

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình GDPT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong Chương trình GDPT do Bộ GD-ĐT ban hành. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10.

4.2. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học:

4.2.1. Đối với các môn học kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

Nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

4.2.2. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét. Nhận xét môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học theo 02 loại:

Đạt yêu cầu (Đ) và Chưa đạt yêu cầu (CĐ); nhận xét về năng khiếu (nếu có).

4.3. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra.

4.3.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo qui định.

4.3.2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra từ 45 phút đến 90 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

4.4. Một số lưu ý:

4.4.1. Quy chế kiểm tra đánh giá trong trường đảm bảo các nội dung sau:

+ Đảm bảo quy định trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Đảm bảo quy định việc tổ chức các kỳ kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kỳ, kiểm tra lại).

+ Đảm bảo xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

+ Đảm bảo Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách

quan, chính xác, quy định về việc học sinh xem lại bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh xin chấm lại bài kiểm tra, quy định về việc tổ chức chấm lại bài kiểm tra và cách thống nhất, xác định lại điểm bài kiểm tra.

+ Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

+ Quy trình xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, phụ huynh và học sinh. Quy chế được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

4.4.2. Giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho các khối lớp được phân công.

Công khai cho người học số lần, số điểm, hình thức, phương thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng qui định.

4.4.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

4.4.4. Hình thức bài kiểm tra định kỳ:

- Bài kiểm tra tự luận, bài thực hành, dự án học tập.
- Đa dạng hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên.
- Môn Tiếng Anh - Bài kiểm tra cuối kỳ: Khối lớp 6, 7, 8, 9 kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (băng cassette, đĩa CD hoặc giáo viên đọc), phần trắc nghiệm khách quan chiếm 40%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...) chiếm 60%. Đề thi gồm có các phần sau: Nghe: nghe băng hoặc đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); Từ vựng: trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

4.4.5. Căn cứ qui chế kiểm tra đánh giá nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh. Công khai kế hoạch kiểm tra đánh giá đến người học, đảm bảo kiểm tra đánh giá công bằng và đúng qui định.

5. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư 22/TT-BGDĐT

5.1. Hình thức đánh giá

5.1.1. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập:

Đối với các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: Đạt, Chưa đạt.

5.1.2. Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

Đối với các môn học còn lại

Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

5.2. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra.

5.2.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

+ Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

5.2.2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐĐGgk) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐĐGck).

5.3. Một số lưu ý:

5.3.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

5.3.5. Đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập:

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của học sinh.

- Môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập.

- Những môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

5.4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất người học:

5.4.1. Mục tiêu:

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

5.4.2. Chỉ tiêu:

100% Gv nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo ma trận.

5.4.3. Biện pháp:

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 04 mức độ yêu cầu:

+ Đề kiểm tra chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua bài kiểm tra trên lớp (với một tỉ lệ phù hợp các dạng câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống), qua bài thuyết trình, sản phẩm học tập của HS.

+ Đánh giá qua chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

+ Đánh giá quá trình học sinh lĩnh hội tri thức thông qua sự tiến bộ từng ngày, thông qua kết quả bài kiểm tra, ghi nhận sự tích cực, chủ động của học sinh.

+ Đánh giá sự kết nối, tương tác của học sinh với các thành viên khác trong quá trình học tập.

+ Đánh giá năng lực học sinh thông qua tinh thần, ý thức và thái độ tự giác trong học tập.

- Hướng dẫn học sinh ôn tập theo hướng đổi mới đề tuyển sinh 10 – tích hợp liên môn các môn Văn, Toán, Ngoại ngữ.

- Các tổ bộ môn họp tổ thống nhất đề kiểm tra, được thể hiện rõ ràng trong biên bản họp tổ, nhóm.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức.

Sau kiểm tra, các thành viên trong tổ họp rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả và tìm ra giải pháp giúp học sinh học tập đạt kết quả tốt hơn.

5.5. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn qua tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

5.5.1. Mục tiêu:

- Đội ngũ giáo viên cùng nhau thiết kế kế hoạch bài học, cùng dự giờ, cùng quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học, tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh.

- Tất cả giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hàng ngày một cách hiệu quả.

5.5.2. Chỉ tiêu:

100% các tổ nhóm thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

5.5.3. Biện pháp:

- Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được thực hiện theo đúng yêu cầu của buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, trong các bài học theo chủ đề, nhóm thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp, thống nhất và ghi biên bản vào sổ họp tổ nhóm.

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu tài liệu dạy học mới với các bộ môn đặc biệt với SGK 6, 7.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; tham gia đầy đủ các buổi học tập trung online hoặc ở các phiên họp tổ nhóm, thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân theo đúng kế hoạch của trường và tổ, nhóm, thực hiện ghi chép nghiêm túc sổ tay bồi dưỡng thường xuyên.

- Mỗi tổ thực hiện 02 chuyên đề/năm học; xây dựng bài giảng mẫu, dạy mẫu để góp ý, thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi giáo viên thực hiện 01 tiết dạy thao giảng/học kì.

6. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

6.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

6.1.1. Mục tiêu:

- Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học và trong quá trình học tập hàng ngày để kịp thời bồi dưỡng cho các em; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học.

- Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn học sinh giỏi; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Góp phần thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

6.1.2. Chỉ tiêu:

Chọn lọc và tập hợp học sinh có năng khiếu, học giỏi bộ môn bồi dưỡng.

6.1.3. Biện pháp:

- Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung khảo sát chất lượng đầu năm, định hướng nội dung đề kiểm tra thống nhất cho các lớp phù hợp với điều kiện thực tế và kết quả đầu vào của học sinh.

- Thời gian khảo sát, phân loại học sinh hoàn thành vào tháng 10 năm 2022.

- Lực lượng khảo sát: giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

- Bồi dưỡng HSG được thực hiện vào các ngày thứ hai, tư, sáu hàng tuần.

- Lồng ghép bồi dưỡng HSG qua các giờ dạy lớp học theo nhu cầu.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng: cử giáo viên có tay nghề, có kinh nghiệm và đang trực tiếp giảng dạy chịu trách nhiệm bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa.

- Nội dung bồi dưỡng:

+ Hệ thống kiến thức cơ bản, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm; rèn cho học sinh kỹ năng giải quyết các dạng bài tập; mở rộng nâng cao kiến thức theo đặc trưng từng môn học.

+ Sưu tầm đề thi, các dạng bài tập để hướng dẫn học sinh cách tự học, giải quyết vấn đề. Chú trọng kỹ năng thực hành của học sinh tham gia đội tuyển thi chọn HSG cấp thành phố.

+ Thời gian bồi dưỡng: thực hiện 2 buổi/tuần (trước thời điểm thi cấp thành phố có thể tăng số buổi bồi dưỡng trên tuần).

Khối: 6; 7; 8 từ tháng 10/2022 đến tháng 8/2023.

Khối: 9 từ tháng 9/2022 đến hết tháng 2/2023.

- Cuối học kỳ có sơ kết, tổng kết, rút ra mặt làm được và chưa làm được.

6.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu:

6.2.1. Mục tiêu:

Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

6.2.2. Chỉ tiêu:

98% học sinh yếu bộ môn đạt trung bình trở lên.

6.2.3. Biện pháp:

- Nội dung phụ đạo: hệ thống kiến thức kỹ năng cơ bản theo chuẩn.
- Hình thức tổ chức: trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập. Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Giáo viên lên lịch dạy phụ đạo và danh sách học sinh học phụ đạo gửi Ban giám hiệu để xếp phòng học và hỗ trợ giáo viên trong việc quản lý học sinh. Không thu tiền học sinh, mỗi giờ dạy của giáo viên được nhà trường tính tiền theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Cuối học kỳ có sơ kết, tổng kết, rút ra mặt làm được và chưa làm được.

7. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

7.1. Mục tiêu:

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học: dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, học sinh nghiên cứu khoa học....

7.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh học 2 buổi.

7.3. Biện pháp:

- Thống nhất 100% các tiết buổi 2 thực hiện dạy học theo chủ đề.
- Đối tượng: học sinh khối 6, 7, 8, 9 trong toàn trường.
- Thời gian mở lớp:

+ Học kỳ I: từ 07 tháng 9 năm 2022 đến hết Học kỳ I.

+ Học kỳ II: từ 07 tháng 01 năm 2023 đến hết năm học.

8. Các hội thi: khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học, giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin, Olympic tháng 4, thi giáo viên dạy giỏi.

8.1. Mục tiêu:

- Giúp giáo viên và học sinh tiếp cận với những tiến bộ của khoa học kỹ thuật, phát huy năng lực, nâng cao kết quả giảng dạy, học tập.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong trường.

- Hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học được tổ chức thường niên.

- Xây dựng và phát triển Câu lạc bộ KHKT tại trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

8.2. Chỉ tiêu:

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6, Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM tổ chức.

8.3. Biện pháp:

- Giáo viên được phân công phụ trách khuyến khích và hướng dẫn học sinh tham gia các Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, tổ chức tốt cuộc thi sáng tạo KHKT cấp trường; Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; Văn hay chữ tốt, Nét vẽ xanh; Thi Olympic tháng 4,...

- Ban Giám hiệu triển khai các cuộc thi: Giáo viên dạy giỏi các cấp, Thi soạn giáo án trên nền tảng ứng dụng CNTT theo định hướng STEM do Sở GDĐT tổ chức,... Ban Giám hiệu khích lệ giáo viên tham gia, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hỗ trợ kinh phí cho giáo viên dự thi, khen thưởng giáo viên đạt kết quả trong các kỳ thi.

9. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống.

9.1. Mục tiêu:

- Giúp nhà trường trong việc phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.
- Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học. Tạo sự tương tác hiệu quả giữa gia đình – nhà trường, giáo viên – phụ huynh – học sinh trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện cho các em học sinh.

- Tăng cường xây dựng các hoạt động giáo dục trải nghiệm, giúp học sinh tiếp cận kiến thức chủ động, tích cực, sáng tạo, tiếp cận và phát triển phẩm chất năng lực của học sinh.

9.2. Chỉ tiêu:

Thực hiện 100% nội dung hoạt động theo chỉ đạo.

9.3. Biện pháp:

9.3.1. Hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, các lớp kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội.

- Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

9.3.2. Hoạt động ngoài giờ lên lớp; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:

- Hướng dẫn việc giảng dạy các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các bộ môn nhằm tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giúp học sinh có thêm hiểu biết về môi trường biển, đảo của Việt Nam, về sự cần thiết phải khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Thực hiện lồng ghép giáo dục TT ATGT theo chủ đề chủ điểm của từng tháng nhưng chủ yếu tập trung vào tháng 9 với các hình thức như thi làm khẩu hiệu, vẽ tranh biếm họa, tiểu phẩm, sân khấu hóa,... nhằm giáo dục tuyên truyền GDTT ATGT.

- Phối hợp với Đoàn - Đội tổ chức lễ phát động tháng ATGT, giao kết thi đua giữa các lớp.

- Các nội dung tích hợp, lồng ghép về Giáo dục dân số - sức khỏe - sinh sản vị thành niên; Giáo dục bảo vệ môi trường; Giáo dục kỹ năng sống; Học tập và làm

theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em; Giáo dục phổ biến pháp luật; Giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, đảo.

- Lồng ghép thực hiện giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” trong tiết dạy NGLL khối 8, 9 và tiết HĐTN khối 6, 7 theo qui định tại NQ số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 từ tháng 9/2022 – 03/2023 đảm bảo thời lượng tối thiểu 05 tiết/HK đối với Khối 6 và 03 tiết/HK đối với Khối 7, 8, 9 :

- Thực hiện việc giảng dạy 9 bài trong sách Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 6, 7.

9.3.3. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh: nhằm hình thành và phát triển phẩm chất nhân cách, các năng lực tâm lý – xã hội... giúp học sinh tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân. Từ đó hình thành cho học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện công tác phối hợp với Thảo Cầm Viên Sài Gòn, các vườn rau sạch Củ Chi, Thủ Đức, Trung tâm du lịch Dân Xây trực thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Cần Giờ... để xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, phối hợp với xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường. Trong năm học, mỗi tổ thực hiện ít nhất một tiết học ngoài trường.

9.3.4. Việc giảng dạy lồng ghép, tích hợp kỹ năng sống:

Trường hợp đồng với Công ty KNS Rồng Việt thực hiện dạy giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với thời lượng 04 tiết/tháng (Khối 6, 7); Công ty KNS Gaia thực hiện dạy giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với thời lượng 02 tiết/ tháng (Khối 8, 9). Ngoài ra, trường thực hiện công tác giáo dục kỹ năng sống cho 04 khối lớp bằng hình thức mời báo cáo viên rải đều trong năm học. Mỗi chủ đề phù hợp với lứa tuổi học sinh từng khối lớp (K6, 7 – Chuyên đề Giáo dục giới tính; K8, 9 – Chuyên đề Sử dụng mạng xã hội an toàn). Bên cạnh đó, trường tích hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào trong các bộ môn theo tài liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN THCS.

10.1. Mục tiêu:

- Tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông để triển khai đầy đủ nghiêm túc và có hiệu quả những quy định về công tác giáo dục lao động

hướng nghiệp trong nhà trường và địa phương, phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục và góp phần phân luồng học sinh cuối cấp một cách hợp lý.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 8, 9 để góp phần phân luồng và chuẩn bị cho học sinh có lựa chọn hướng đi phù hợp với điều kiện của bản thân và yêu cầu đào tạo nhân lực.

10.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khối 8 học nghề phổ thông.
- 100% học sinh khối 9 tham gia hoạt động hướng nghiệp.
- 100% học sinh được phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

10.3. Biện pháp:

- Ngoài 9 bài dạy hướng nghiệp, nhà trường phối hợp cùng Trường CĐ KTKT Phú Lâm, Trường TC Thủy sản tổ chức tốt các chuyên đề giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

- Phối hợp với các trường trung cấp nghề trên địa bàn Quận 8, Quận 6 về trường tư vấn, định hướng, giới thiệu ngành nghề cho phụ huynh học sinh và học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân học sinh, có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho phụ huynh và học sinh từ đầu đến cuối năm học lớp 9. Phân công giáo viên hướng nghiệp và giáo viên chủ nhiệm tích cực hướng dẫn, định hướng cho các em học sinh lớp 9 trong việc chọn trường, chọn nghề sau khi tốt nghiệp THCS. Duy trì tốt góc hướng nghiệp cho học sinh tại sảnh trước trường.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích học sinh khối 8 đăng ký tham gia học nghề tại TTDNHN Quận 6 các môn Điện, Nấu ăn, Tin học, Thủ công Mỹ nghệ...

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, tổ chức học tập với chuyên gia, nghệ nhân... đảm bảo đúng qui định.

11. Hoạt động các Câu lạc bộ.

11.1. Mục tiêu:

- Câu lạc bộ có những hoạt động phong phú, phù hợp với nhu cầu lợi ích của học sinh, tạo môi trường cho học sinh có khả năng và năng khiếu được bộc lộ, phát triển. Bên cạnh định hướng giá trị mới, tạo điều kiện cho học sinh sự năng động, linh hoạt về mọi mặt.

- Tạo điều kiện cho học sinh giao tiếp, ứng xử, vui chơi giải trí lành mạnh, bày tỏ quan điểm, tâm tư nguyện vọng, đồng thời hỗ trợ giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong học tập và trong cuộc sống.

- Thông qua các hoạt động để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đạo đức, lối sống, giáo dục lý tưởng cách mạng, truyền thống của dân tộc cho học sinh. Tạo sân chơi bổ ích có định hướng kết hợp với việc mở mang kiến thức cho học sinh.

- Nhà trường thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả tối thiểu 2 câu lạc bộ học thuật và các câu lạc bộ thể thao trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

11.2. Chỉ tiêu:

Duy trì thường xuyên các hoạt động câu lạc bộ.

11.3. Biện pháp:

Tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt câu lạc bộ:

- Câu lạc bộ Karatedo.
- Câu lạc bộ đá cầu.
- Câu lạc bộ cầu lông.
- Câu lạc bộ cờ tướng, cờ vua
- Câu lạc bộ bóng bàn, bóng ném, bóng chuyền.
- Câu lạc bộ Tiếng Anh, Toán, Văn, Lý- Hóa- Sinh, Sử- Địa, Tin học...

12. Hoạt động dạy học liên kết.

12.1. Mục tiêu:

Thực hiện hiệu quả đề án của Thành phố về dạy học ngoại ngữ, tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, giao tiếp với giáo viên bản ngữ để học sinh luyện khả năng giao tiếp Anh ngữ, định hướng cho học sinh tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

12.2. Chỉ tiêu:

Thực hiện giảng dạy đối với học sinh tự nguyện đăng ký học tập.

12.3. Biện pháp:

- Liên kết với trung tâm Anh ngữ có uy tín ALS, lập kế hoạch cho học sinh học tập với giáo viên bản ngữ, luyện thi chứng chỉ KET và chương trình tin học IC3. Tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, rèn luyện theo chuẩn quốc tế.

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh trong lớp giao tiếp học tập với giáo viên.

13. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên.

13.1. Mục tiêu:

Thực hiện đúng những quy định về quy chế chuyên môn của Bộ GD-ĐT

13.2. Chỉ tiêu:

100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

13.3. Biện pháp:

- Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Hiệu trưởng dạy 2 tiết/tuần, Phó hiệu trưởng dạy 4 tiết/tuần.

- Giáo viên: 19 tiết/tuần. Riêng giáo viên nuôi con nhỏ dưới 12 tháng: 16 tiết/tuần, giáo viên đang trong thời gian thử việc: 17 tiết/tuần.

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ GD-ĐT quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học; xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn linh hoạt theo phân phối chương trình và theo sự thống nhất của tổ chuyên môn.

- Chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo đúng quy định của nhà trường.

- Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được tổ trưởng hoặc nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm và học thêm.

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

- Thực hiện Điều lệ trường phổ thông; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

- Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

14. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn.

14.1. Mục tiêu:

Xây dựng, ban hành và triển khai quy chế chuyên môn thực hiện trong năm học 2022 - 2023 tại đơn vị nhằm tạo nề nếp về chuyên môn và thực hiện đúng những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018; đổi mới công tác quản lý; giảm hồ sơ, sổ sách; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tạo môi trường làm việc sáng tạo cho giáo viên.

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực” phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

Chú trọng đổi mới phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức, không gian tổ chức các hoạt động dạy học, sử dụng linh hoạt các thiết bị dạy học, vận dụng kết hợp dạy học trực tiếp và dạy học qua internet để mở rộng thời gian, không gian tổ chức học tập cho học sinh, giúp học sinh có kế hoạch học tập cá nhân chủ động và hứng thú hơn học tập.

14.2. Chỉ tiêu:

100% CB - GV - NV được kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.

14.3. Biện pháp:

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên. Việc kiểm tra quy chế chuyên môn của giáo viên được thực hiện qua việc kiểm tra chuyên đề, dự giờ 100% giáo viên.

- Kiểm tra việc thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định của điều lệ nhà trường phổ thông.

- Nhóm trưởng các nhóm kiểm tra việc giáo viên lên lịch báo giảng hàng tuần trong buổi họp nhóm chuyên môn.

- Phó hiệu trưởng nhà trường kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy, ghi chép ở sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm; Ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập điểm lên cổng thông tin điện tử; Sổ họp tổ - nhóm (01 tháng/lần)

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

15. Công tác kiểm tra nội bộ:

Đính kèm Kế hoạch số 155/KH-THCSBT ngày 23/9/2022 của Trường THCS Bình Tây về KH KTNB năm học 2022 – 2023.

16. Xây dựng Trường tiên tiến hội nhập Quốc tế:

Thực hiện xây dựng Trường tiên tiến hội nhập Quốc tế giai đoạn 2021 - 2025 theo QĐ 07/2022/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND Tp. HCM gửi Phòng GD-ĐT, UBND Q6 phê duyệt.

17. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:

Thực hiện rà soát, đối chiếu, lưu giữ các tiêu chuẩn, tiêu chí, minh chứng phù hợp với thực trạng của trường để xây dựng kế hoạch cải tiến, đảm bảo đạt kiểm định chất lượng GD theo chu kỳ tiếp theo.

18. Công tác phổ cập giáo dục:

Củng cố giáo viên phụ trách PCGD, thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, coi trọng công tác điều tra cơ bản, sử dụng hiệu quả thông tin điện tử quản lý PCGD.

19. Công tác xã hội hóa:

Xây dựng và sử dụng quỹ CMHS theo TT 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và quỹ tài trợ theo TT16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

20. Xây dựng các câu lạc bộ:

Đính kèm Kế hoạch số 135/KH-THCSBT ngày 05/9/2022 của Trường THCS Bình Tây về KH thành lập các câu lạc bộ trong nhà trường năm học 2022 – 2023.

21. Chỉ tiêu:

Nội dung	Chỉ tiêu định hướng	Kết quả thực hiện đến cuối năm
I. Phát triển số lượng		
Huy động vào lớp 6	Đúng kế hoạch của PGD	
Duy trì sĩ số	Không quá 0,4% nghỉ bỏ học	
II. Chất lượng giảng dạy		
1. Hạnh kiểm		
Tốt	85%	
Khá	15%	
Trung bình	00%	
Yếu	00%	
2. Học lực		
Giỏi	50%	
Khá	35%	
Trung bình	11%	
Yếu	04%	
Học sinh TN THCS	100%	
HS vào lớp 10 công lập	90% trở lên	
Lên lớp thẳng	96% trở lên	
Hiệu quả đào tạo	90% trở lên	
3. Rèn luyện thân thể		
Rèn luyện thân thể	100% HS tham dự	
4. Giảng dạy		

Soạn giảng có chất lượng từ trung bình trở lên	100%	
Soạn giáo án mới hoặc có giáo án bổ sung	100%	
Sáng kiến kinh nghiệm	100% GV có SKKN	
Đổi mới PP giảng dạy	100% GV thực hiện tốt	
Thực hiện chương trình của các khối lớp 6, 7, 8, 9	100% GV thực hiện nghiêm túc	
Thực hiện tiết HĐTN, HĐ NGLL	100% GVCN thực hiện tốt	
Thao giảng điện tử.	01 GV / 1lần/ HK	
5. Kiểm tra nội bộ		
Kiểm tra giáo viên.	100%	
Kiểm tra các bộ phận.	100% (tối thiểu 1 lần/năm)	
III. Tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thống		
Nghe báo cáo chính trị	100% CB, GV, NV	
Tham quan di tích lịch sử	Tất cả GVCN và HS	
Dự các ngày lễ lớn	100% CB, GV, NV	
Hưởng ứng cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”.	100% CB, GV, NV thực hiện	
Học tập và làm theo “Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” - “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”	100% CB, GV, NV thực hiện	
IV. Lao động sản xuất hướng nghiệp		
- Trồng cây - Giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ	- 02 chậu cây xanh/lớp. - 100% HS không xả rác bừa bãi	
- Học nghề	100% học sinh lớp 8 tham gia	
- Tham quan hướng nghiệp	Tổ chức HS khối 9 tham quan 02 lần /năm; khối 6,7,8 ít nhất 1 lần/năm	

V. Xây dựng cơ sở vật chất		
Tặng sách cho thư viện	Học sinh tham gia tích cực	
Tài chánh	Công khai 01 lần /tháng không vi phạm nguyên tắc tài chánh	
Thiết bị và THTN	Xếp loại A	
Thư viện	Xếp loại Xuất sắc	
Làm ĐDDH và sử dụng	Giáo viên tự làm ĐDDH nếu thiết bị không có và 100% Giáo viên lên lớp đều sử dụng ĐDDH đạt hiệu quả	
VI. Đời sống		
Tăng thu nhập	1000.000đ/tháng /người	
Giáo viên nghỉ mát	01 lần /năm	
VII. Đoàn thể		
Giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng	04 GV, NV	
Y tế	Xếp loại XS	
Tổ chức lễ trưởng thành Đội	100% đội viên khối 9	
CB - GV - NV - Học sinh có hành vi ứng xử thân thiện, phát huy tích cực vai trò của học sinh.	100% CB – GV – NV – Học sinh hưởng ứng.	
Công đoàn viên	100% CB – GV – NV	
Tôn trọng luật giao thông	100% GV và hs không vi phạm	
Phổ cập tin học	100% GV có bằng A tin học và ứng dụng công nghệ thông tin.	
Chi Bộ	Trong sạch vững mạnh	
Công đoàn	Tiên tiến cấp Thành phố.	
Chi đoàn	Vững mạnh xuất sắc	
VIII. Phổ cập giáo dục		
Thống kê độ tuổi	Kết hợp với Ban chỉ đạo Phổ cập phường 1 trong việc điều tra độ tuổi học sinh.	
IX. Thi đua		
Chiến sĩ thi đua cấp quận – cấp Thành phố	15 CB, GV, NV là CSTĐ cấp CS, 3 CB, GV CSTĐ cấp TP.	
Tổ tiên tiến	7 tổ	

GV lao động tiên tiến	100%	
Học sinh giỏi cấp thành phố	18 học sinh	
Học sinh giỏi cấp quận	35 học sinh	
Thi Hội khỏe Phù Đổng	Đạt nhiều Huy chương	
Thẻ dục thể thao cấp trường	Xuất sắc cấp thành phố	
Tổ chức tốt 2 đợt thi đua do ngành phát động	Giáo viên tham gia tích cực	
Trường đạt danh hiệu	Tiên tiến Xuất sắc cấp TP – Giữ vững danh hiệu Huân chương Lao Động hạng 3.	

22. Kế hoạch hoạt động chuyên môn, ngoại khóa

Tháng	Nội dung	Thực hiện
8/2022	- S/h kn CMT8. - Phân công chuyên môn, cơ cấu nhân sự. - GV tham gia các lớp tập huấn SGK 7, BDCM, ANQP. - Sinh hoạt Quy chế chuyên môn - Hoàn thành thời khóa biểu - Triển khai kế hoạch học BDTX các modul. - Học Chính trị hè 2022 - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- CB, GV, NV - BGH - GV - Tổ chuyên môn - Thầy Phong - Thầy Hoàng - CB, GV - Ban pháp chế
9/2022	- Khai giảng năm học; S/h kn QK 2/9, 23/9. - Xây dựng các kế hoạch: GD, BDHSG, PĐHSY, 2 buổi, tự chọn, HĐNGLL, trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, TCTA, Bản ngữ, STEM, Đề án Tin học Quốc tế, ...và các văn bản điều hành hoạt động giáo dục. - Thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường, tổ, nhóm, giáo viên. - Triển khai các biểu mẫu họp tổ, nhóm - Cập nhật Danh sách HS trên cổng thông tin, chia lớp NH 2022 - 2023 - Cập nhật danh sách GV, HS lên CTT SGD. - Triển khai các loại kế hoạch giáo dục NH 22-23. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ.	- CB, GV, NV, HS. - HT, PHT, TTCM - TTCM, GV - PHT - PHT, Nv phụ trách - NV phụ trách - Ban KTNB

	- Dạy bồi dưỡng thi văn hay chữ tốt cấp Quận - Trại ATGT cho nụ cười ngày mai vòng 1, 2. - Họp xét TNTT theo NQ 03 – quý III - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- Gv Văn - CBGVNV. - CBGVNV.
10/2022	- S/h kn Hội LHPNVN 20/10. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện chuyên đề đổi mới KTĐG. - Tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh thi giải toán bằng máy tính cầm tay Casio. - Duyệt SDB; Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Thực hiện báo điểm lần 1 - Dạy bồi dưỡng văn hay chữ tốt thi cấp TP. - Update KH dạy học lên phần mềm SGD. - Thi GVDG cấp trường - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- CB, GV, NV - PHT-TT-NT-GV - Ban KTNB - Tổ trưởng - TTCM - GV được phân công - PHT, TTCM - GVBM, GVCN. - GV được phân công. - GV. - GV
11/2022	- Sinh hoạt kỉ niệm 40 năm ngày NGVN 20/11. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Dạy BDHSG, PĐHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Thực hiện chuyên đề bộ môn - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kiểm tra dạy học tự chọn, kiểm tra việc sử dụng và bổ sung cơ sở vật chất phòng thực hành thí nghiệm, dạy hướng nghiệp. - KT túi lưu bài của hs - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ.	- CBGVNV, HS - PHT-TT-GV - GV - Ban KTNB - TTCM - PHT - PHT - BGH, TTCM, VP

	- GV hướng dẫn học sinh về khoa học kỹ thuật, khéo tay kỹ thuật chuẩn bị cho kỳ thi cấp TP vào tháng 12. - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- GV được phân công
12/2022	- Kỷ niệm ngày QĐNDVN 22/12. - Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ. - Tổ chức kiểm tra HK1 - Báo điểm lần 2 - Tổ chức “Ngày PL nước CHXHCNVN” - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện chuyên đề dạy học theo dự án - Duyệt hồ sơ sổ sách. - Tiếp tục BDHSG. - Học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, khéo tay kỹ thuật cấp Thành phố. - Hợp xét TNTT theo NQ 03 – quý IV/2022	- Toàn trường - PHT, TTCM, GV. - GV, GVCN - Ban pháp chế - PHT - Tổ CM - BGH - GV được phân công - CB, GV, NV
1,2/2023	- Sh kn ngày SVHS 9/1, Đảng CSVN 3/2 - Sơ kết học kỳ 1. - Thi giải toán máy tính cầm tay Casio cấp TP. - Bồi dưỡng cho hs dự thi lớn lên cùng sách. - Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Dạy BDHSG, PDHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện ch/đề dạy học theo chủ đề tích hợp - Khảo sát học sinh THCS. - Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận. - Báo điểm lần 1-HKII. - Triển khai thi GVDG cấp quận. - Tham dự Văn hay chữ tốt cấp Tp - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- Toàn trường - GVCN, Hs - T. Phong, Hs - Toàn trường - Tổ Văn, cô Phương thư viện. - PHT, TTCM - GVBM. - Ban kiểm tra nội bộ. - TTCM - PHT, GV tổ Tin học - T. Long. - GVBM, GVCN. - GV được chọn - GV, hs
3/2023	- Sh kn QTPN 8/3, ĐTNCS HCM 26/3 - Thi KHKT dành cho hs trung học cấp QG	- Toàn trường - TT, GV các tổ CM

	- Thi Nét vẽ xanh cấp TP - Họp HĐSP - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tiếp tục BDHSG khối 6, 7, 8, PĐHSY. - Báo điểm - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị - Duyệt hồ sơ sổ sách - Thực hiện chuyên đề hướng nghiệp. - Công tác chọn SGK8 - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- T. Long, Hs - Toàn trường - PHT, TT, GV - Ban KTNB - TTCM - GV, HS - GV, HS - GV - PHT - PHT - Tổ chuyên môn - HT
4/2023	- Sh kn ngày GPMN 30/4 - Thi Olympic tháng 4. - Họp HĐSP triển khai KT HKII - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- Toàn trường - GV, HS - Toàn trường - Tổ CM - Ban KTNB - TTCM
5/2023	- Sh kn QTLĐ 1/5 - Họp HĐSP - Thực hiện báo điểm HK2, CN - Báo cáo tổng kết năm học - Tổ chức tư vấn hướng nghiệp tại các trường nghề cho học sinh lớp 9 - Tổng kết việc học BDTX của giáo viên. - Tổng kết năm học - Phân luồng học sinh lớp 9 - Công khai kết quả kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên. - Đánh giá thi đua. - Kiểm tra và chuẩn bị hồ sơ xét TN THCS. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ khối 9 - Thi nghề phổ thông HS lớp 8	- Toàn trường - Toàn trường - BGH, GVCN - BGH - PHT, GVCN 9 - Ban thi đua. - PHT, GVCN 9

	- Dạy ôn tập tuyển sinh 10 - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- PHT, GVCN 8 - GV V, T, A lớp 9
6/2023	- Sh kn QTTN 1/6 - Hoàn tất hồ sơ tuyển sinh lớp 10, tổng kết - Lập KH tuyển sinh lớp 6 - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại. - Tham gia các Hội đồng thi TS10, TN THPT - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- Toàn trường - PHT, GVCN 9 - Ban TS - PHT, GV - GV
7/2023	- Sh kn 27/7 - Tuyển sinh lớp 6 NH 23-24 - Tổ chức sh hè cho học sinh - Thực hiện “Ngày PL” hằng tháng	- HĐSP - Ban tuyển sinh - TPT Đội

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ra quyết định phân công nhiệm vụ đầu năm học cho các thành viên trong nhà trường.

- Các thành viên lập các kế hoạch hoạt động theo nhiệm vụ được phân công.

- Hiệu trưởng quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức các hoạt động. Thực hiện công khai các kế hoạch chỉ đạo năm học 2022 – 2023. Phân công nhiệm vụ các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng triển khai, phổ biến kế hoạch đến toàn thể cán bộ – giáo viên – nhân viên.

2. Công tác kiểm tra

- Công tác kiểm tra thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2022 – 2023. Phân công PHT, TTCM kiểm tra giám sát theo lịch phân công.

- Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – NGLL: giao PHT, TTCM kiểm tra giám sát theo lịch phân công.

- Sau mỗi học kì, PHT, TTCM tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Cuối mỗi học kì, phó hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện về hiệu trưởng. Cụ thể: Học kì 1 vào ngày 14/01/2022. Học kì 2 vào ngày 20/5/2023.

- Phó hiệu trưởng (T. Phong) kết hợp cùng với quản trị viên trường (T. Bảo) phụ trách trang *lophoc.edu.vn*, *Classroom* tổ trưởng báo cáo kết quả giáo viên tham gia việc dạy học trên trang *lophoc.hcm.edu.vn*; *Classroom*. Học kì 1 vào ngày 30/11/2022. Học kì 2 vào ngày 30/4/2023.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra giám sát việc đổi mới về kiểm tra đánh giá trong từng giáo viên. Cuối mỗi học kì, Phó hiệu trưởng thực hiện báo cáo kết quả cho hiệu trưởng. Học kì 1 vào ngày 30/12/2022. Học kì 2 vào ngày 30/5/2023./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q6;
- BGH trường;
- Các TTCM;
- Lưu: VT.



Phạm Thị Phương Hồng

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PGD

